

# ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

## (1 tiết)

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

- Củng cố những kiến thức cơ bản của học kì I: Chương 1 – 4.
- Nắm chắc, hiểu rõ những nội dung chủ yếu của phần lịch sử trong học kì I.

#### 2. Năng lực

##### 2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học;
- Năng lực giao tiếp và hợp tác;
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua các hoạt động luyện tập – vận dụng.

##### 2.2. Năng lực lịch sử

• Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện và phân biệt được công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn đối với nước ta; Lãnh địa phong kiến và Thành thị trung đại; lãnh chúa phong kiến và nông nô.

• Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: trình bày bối cảnh lịch sử và đưa ra nhận xét về những nhân tố tác động đến sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử, quá trình lịch sử; giải thích được kết quả của sự kiện, diễn biến chính của lịch sử.

#### 3. Phẩm chất

- Yêu nước, trung thực, trách nhiệm.
- Giáo dục ý thức độc lập tự chủ của dân tộc, thống nhất đất nước của mỗi công dân.

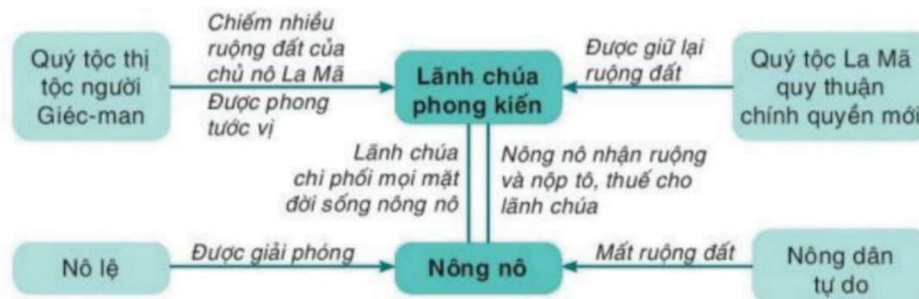
### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Kế hoạch bài dạy điện tử (ppt), máy tính, video, tranh ảnh...
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.
- Các bài tập:

**Bài tập 1.** Em hãy lập và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây.

Nội dung	Lãnh địa phong kiến	Thành thị trung đại
Thời gian xuất hiện		
Hoạt động kinh tế chủ yếu		
Thành phần cư dân		

**Bài tập 2.** Khai thác sơ đồ dưới đây, hãy trình bày mối quan hệ giữa lãnh chúa và nông nô trong xã hội phong kiến.



Hình 2. Sơ đồ về sự hình thành các giai cấp chính trong xã hội phong kiến ở Vương quốc Phơ-răng

**Bài tập 3:** Lập đề cương và trả lời các câu hỏi:

Câu hỏi ôn tập	Trả lời
<b>Câu 1:</b> Hãy giới thiệu những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới.	
<b>Câu 2:</b> Hãy trình bày một số thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng.	
<b>Câu 3:</b> Phong trào văn hoá Phục hưng có ý nghĩa và tác động như thế nào đối với xã hội Tây Âu?	
<b>Câu 4:</b> Trình bày tác động của phong trào cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.	
<b>Câu 5:</b> Từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIX, lịch sử Trung Quốc tiếp tục trải qua các triều đại phong kiến nào?	
<b>Câu 6:</b> Hãy trình bày những biểu hiện về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.	
<b>Câu 7:</b> Hãy trình bày những nét chính về sự ra đời, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời vương triều Đê-li.	
<b>Câu 8:</b> Trình bày sơ lược sự hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XIX.	
<b>Câu 9:</b> Nhiều quốc gia Đông Nam Á sáng tạo ra chữ viết riêng có ý nghĩa như thế nào?	
<b>Câu 10:</b> Trình bày quá trình hình thành, phát triển của vương quốc Lào.	

**Bài tập 4:** Trình bày công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn đối với nước ta. Vì sao nói Ngô Quyền là người có công dựng nền độc lập dân chủ còn Đinh Bộ Lĩnh là người thống nhất đất nước?

- Các hình ảnh cho hoạt động Khởi động:



### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

1. **Mục tiêu:** HS nắm được các nội dung cơ bản của tiết học.
2. **Nội dung:** HS tham gia trò chơi tìm mối liên hệ hình ảnh với các chủ đề đã học.
3. **Sản phẩm:** HS nêu được tên các chủ đề chính đã học trong học kì I.
4. **Tổ chức thực hiện**



<i><b>GV tổ chức hoạt động</b></i>	<i><b>Hoạt động của HS</b></i>	<i><b>Kết quả, sản phẩm học tập</b></i>
<p>– Tổ chức trò chơi “Chiếc hộp bí mật”.</p> <p>+ Có thể lựa chọn 6 HS chia thành 2 đội.</p> <p>+ Phổ biến luật chơi: Mỗi hộp sẽ có 1 hình ảnh bên trong, hình ảnh đó là gợi ý cho những bài học hoặc chủ đề đã học trong học kì I, ví dụ các hình ảnh trong SGK: Hình 4 tr. 11, hình 2 tr.19, hình 1 tr.24, hình 1 tr.29, hình 4 tr.38, hình 2 tr.41, hình tr.43, hình khu di tích Cổ Loa và khu di tích Hoa Lư tr.44, hình tr.74, hình 3 tr.79. Từng đội mở hộp và trả lời; nếu không trả lời được thì chuyển cho đội kia. Đội đoán được nhiều hình ảnh đúng hơn sẽ chiến thắng.</p> <p>– GV chốt đáp án.</p> <p>– Dẫn dắt: Đây chính là những nội dung cơ bản trong học kì I, chúng ta cùng nhau ôn tập.</p>	<p>– 2 đội chơi trò chơi, thực hiện mở hộp và giải đoán nội dung của hình ảnh, liên quan đến nội dung nào đã học. Các HS khác cổ vũ, gợi ý nhưng không được nói trực tiếp đáp án.</p>	<p>HS nêu được tên các chủ đề hoặc bài học:</p> <p>– Chương 1: Tây Âu từ thế kỉ V – nửa đầu thế kỉ XVI: Hình 4 tr. 11, hình 2 tr.19.</p> <p>– Chương 2: Trung Quốc và Ấn Độ thời trung đại: Hình 1 tr.24, hình 1 tr.29.</p> <p>– Chương 3: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI: hình 4 tr.38, hình 2 tr.41, hình tr.43.</p> <p>– Chương 4: Đất nước dưới thời các vương triều Ngô – Đinh – Tiền Lê (939 – 1009): hình khu di tích Cổ Loa và khu di tích Hoa Lư tr.44.</p>

### **Hoạt động 2: ÔN TẬP CÁC NỘI DUNG CHÍNH (40 phút)**

**1. Mục tiêu:** Củng cố một số kiến thức chủ đề 1, 2, 3, 4. Nêu được những thông tin chính về quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu, các cuộc phát kiến địa lí và những thành tựu của văn hoá Phục hưng; công lao của các vị anh hùng dân tộc thời Ngô – Đinh – Tiền Lê.

**2. Nội dung:** HS làm việc nhóm thông qua trò chơi để làm các bài ôn tập.

**3. Sản phẩm:** HS hoàn thành bài tập.

**4. Tổ chức thực hiện:**

<i><b>GV tổ chức hoạt động</b></i>	<i><b>Hoạt động của HS</b></i>	<i><b>Kết quả, sản phẩm học tập</b></i>
<p>– Tổ chức cho HS hoàn thành bài tập 1 bằng trò chơi <i>Hiểu ý đồng đội</i>.</p> <p>+ 2 HS đứng lên bảng, quay lưng vào nhau. 1 HS nhìn lên bảng hỏi: Thời gian xuất hiện? Hoạt</p>	<p>– HS làm nhóm đôi. Khi 1 cặp HS nêu nội dung, HS cả lớp đoán.</p> <p>– HS trong lớp theo dõi và nhận xét.</p>	

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>												
<p>động kinh tế chủ yếu? Thành phần dân cư?</p> <p>+ HS thứ hai quay mặt xuống phía lớp và đọc to câu trả lời của mình theo gợi ý câu hỏi của bạn cùng chơi.</p> <p>– GV kết luận kiến thức vào 2 cột <i>Lãnh địa phong kiến</i> hay <i>Thành thị trung đại</i>.</p> <p>– GV nhận xét kết quả phần chơi của HS.</p> <p>– Hướng dẫn HS hoàn thành các bài tập 2: Chia lớp thành nhiều nhóm đóng vai lãnh chúa phong kiến hoặc nông nô.</p> <p>– Gọi HS đóng vai; chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>– Hướng dẫn HS hoàn thành các bài tập 3: Chia lớp thành 10 nhóm, mỗi nhóm hoàn thành 1 câu.</p> <p>– Chữa các câu, chụp lại, cho HS viết vào vở làm đề cương.</p> <p>– Hướng dẫn HS hoàn thành bài tập 4: HS vẽ sơ đồ tóm tắt các công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn. HS ghi các từ khoá liên quan tới</p>	<p>– HS hoạt động nhóm 4.</p> <p>– 2 HS đóng vai trước lớp.</p> <p>– HS hoạt động nhóm 4, viết câu trả lời vào giấy khổ lớn treo lên bảng.</p> <p>– Lưu lại các câu trả lời của các nhóm, ghi vào vở.</p> <p>– HS hoạt động nhóm 4, vẽ sơ đồ lên giấy khổ lớn, ghi các từ khoá vào bìa để đoán.</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th><b>Nội dung</b></th> <th><b>Lãnh địa phong kiến</b></th> <th><b>Thành thị trung đại</b></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Thời gian xuất hiện</td> <td>Thế kỉ IX</td> <td>Thế kỉ XI</td> </tr> <tr> <td>Hoạt động kinh tế</td> <td>Kinh tế mang tính tự cung tự cấp, đóng kín.</td> <td>Hoạt động buôn bán, trao đổi hàng hóa diễn ra nhộn nhịp.</td> </tr> <tr> <td>Thành phần cư dân</td> <td>Lãnh chúa; Nông nô</td> <td>Thợ thủ công; Thương nhân</td> </tr> </tbody> </table> <p>+ Lãnh chúa chia ruộng đất cho nông dân cày cấy và đặt ra nhiều loại tô thuế như thuế cưới xin, thuế ma chay...⇒ Lãnh chúa sống bằng việc bóc lột sức lao động của nông nô và chi phối mọi mặt của đời sống nông nô.</p> <p>+ Nông nô nhận ruộng đất của lãnh chúa để cày cấy và phải nộp một phần hoa lợi gọi là địa tô. Ngoài ra còn phải thực hiện nghĩa vụ lao dịch và nộp nhiều loại thuế khác cho lãnh chúa.</p> <p>– Ngô Quyền: + Người tổ chức và lãnh đạo quân dân ta làm nên chiến thắng trên sông <b>Bạch Đằng</b> năm <b>938</b>. Đó là một chiến thắng vĩ đại của dân tộc ta, <b>kết thúc ách</b></p>	<b>Nội dung</b>	<b>Lãnh địa phong kiến</b>	<b>Thành thị trung đại</b>	Thời gian xuất hiện	Thế kỉ IX	Thế kỉ XI	Hoạt động kinh tế	Kinh tế mang tính tự cung tự cấp, đóng kín.	Hoạt động buôn bán, trao đổi hàng hóa diễn ra nhộn nhịp.	Thành phần cư dân	Lãnh chúa; Nông nô	Thợ thủ công; Thương nhân
<b>Nội dung</b>	<b>Lãnh địa phong kiến</b>	<b>Thành thị trung đại</b>												
Thời gian xuất hiện	Thế kỉ IX	Thế kỉ XI												
Hoạt động kinh tế	Kinh tế mang tính tự cung tự cấp, đóng kín.	Hoạt động buôn bán, trao đổi hàng hóa diễn ra nhộn nhịp.												
Thành phần cư dân	Lãnh chúa; Nông nô	Thợ thủ công; Thương nhân												

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>từng người vào các tờ bìa cho vào hộp kín. HS bốc từng từ khoá giơ lên để HS cả lớp đoán.</p> <p>– GV chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>– Dẫn dò, yêu cầu HS hoàn thành đề cương toàn bộ các bài tập.</p>	<p>– HS đoán từ khoá (in đậm)</p> <p>– Lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</p>	<p><b>thống trị</b> hơn một nghìn năm của phong kiến phương Bắc đối với nước ta, mở ra kỉ nguyên <b>độc lập</b>, tự chủ của Tổ quốc.</p> <p>+ Ngô Quyền <b>xung vương</b>, đặt nền móng cho một quốc gia độc lập, đã khẳng định đất nước ta có giang sơn, bờ cõi riêng, do người Việt làm chủ và quyết định vận mệnh của mình.</p> <p>– Đinh Bộ Lĩnh:</p> <p>+ Là người có công lớn trong việc dẹp “<b>loạn 12 sứ quân</b>”. Vì trước nguy cơ ngoại xâm mới (muru đồ xâm lược nước ta của nhà Tống) đòi hỏi phải nhanh chóng thống nhất lực lượng để đối phó, đó cũng là nguyện vọng của nhân dân ta thời bấy giờ. Đinh Bộ Lĩnh đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử đó.</p> <p>+ Việc <b>đặt tên nước</b>, chọn kinh đô và không dùng niên hiệu của hoàng đế Trung Quốc đã khẳng định đất nước ta là “nước Việt lớn”, <b>nhà Đinh</b> có ý thức xây dựng nền độc lập, tự chủ.</p> <p>– Lê Hoàn: Người tổ chức và lãnh đạo cuộc <b>kháng chiến chống Tống năm 981</b> giành thắng lợi, có ý nghĩa lịch sử to lớn.</p>